

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 06-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thành phần tham gia gồm:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Thân.
2. Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thành phần tham gia gồm:

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Đinh Thị Hằng.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Quàng Văn Hà và ông Hoàng Văn Đông.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 4 năm 1967 tại huyện TS, tỉnh PT; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu Q, xã TC, huyện TS, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học

vấn): 01/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D (đã chết); con bà Đinh Thị H, sinh năm 1937; có vợ là Vì Thị L, sinh năm 1978; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 15/11/2005 bị Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù vì tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2023 đến nay – Có mặt.

2. Nguyễn Văn S (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 7 năm 1975 tại huyện LT, tỉnh PT; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu X, xã Bản N, huyện LT, tỉnh PT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1948; có vợ là Hoàng Thị V, sinh năm 1980; bị cáo có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 26/5/1994, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 17 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân và Giết người.

+ Ngày 27/9/2017 Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 29/12/2021 bị UBND thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên ra Quyết định số 1204/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2023 đến nay – Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Phùng Kiên N, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Bản M, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Khu X, xã Bản N, huyện LT, tỉnh PT - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 28/7/2023 Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản FL, xã JK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Phùng Kiên N tàng trữ trái phép 01 gói giấy đựng chất bột màu trắng nghi là Heroin. N khai nhận là heroine vừa mua được của Trần Văn H, sinh năm 1967 ở Khu Q, xã TC, huyện TS, tỉnh PT với mục đích sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Phùng Kiên N đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra, ngày 28/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã đến nhà triệu tập Trần Văn H để làm việc thì H tự giác giao nộp 01 gói nilon màu xanh đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. Đồng thời có Nguyễn Văn S đang ở cùng H cũng tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá đựng 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine, S khai nhận đó là gói ma túy vừa mua được của H với giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá đựng 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 gói nilon màu xanh đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12, màu xanh, kèm sim số 0375.408.646 và 0987.516.438; 01 quyển sách; 01 chiếc kéo; số tiền 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động OPPO A1020P, màu đen, kèm sim số 0963.293.782; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH125i có BKS: 19S1-335.78; số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phùng Kiên N cùng các bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Văn S khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 28/7/2023, Trần Văn H đi một mình đến nhà của người đàn ông tên Q ở khu xóm Z, xã TC, huyện TS, tỉnh PT hỏi mua được 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà ở Khu C, xã TC, huyện TS giấu ma túy tại cửa bếp với mục đích để bán kiếm lời.

Đến 13 giờ ngày 28/7/2023 H đang ở nhà thì có Phùng Kiên N đến hỏi mua ma túy. H lấy gói ma túy cất giấu ở cửa bếp ra chia một phần vào mảnh giấy rồi gói lại bán cho N với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, N đi về đến khu vực bản FL, xã JK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì vào bụi cây ven đường lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại N cất giấu vào túi quần để chuẩn bị đi về thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn S điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH125i, BKS 19S1-335.78 đến nhà H hỏi mua ma túy để sử dụng, H chia một phần ma túy còn lại vào mảnh giấy rồi bán cho S với giá 200.000 đồng (S chưa kịp đưa tiền). Số ma túy còn lại H gói vào mảnh nilon màu xanh, cầm trên tay rồi ngồi nói chuyện với S thì tổ công tác Công an huyện Phù Yên đến mời H lên UBND xã TC, huyện TS để làm việc thì phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Ngày 28/7/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng như sau:

- 01 (Một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là Heroine thu giữ của Trần Văn H; có khối lượng là 0,189 gam, trích toàn bộ gửi giám định (*ký hiệu H*).

- 01 (Một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc mở bên trong có 01 (một) gói giấy có kích thước 04cm x 04cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen gói bên trong một cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Nguyễn Văn S; có khối lượng là 0,153 gam, trích toàn bộ gửi giám định (ký hiệu S).

- 01 (Một) gói giấy có đặc điểm kích thước 04cm x 04cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Phùng Kiên N; có khối lượng là 0,048 gam, trích toàn bộ gửi giám định (ký hiệu N).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 120/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy là vật chứng của vụ án và Quyết định trưng cầu giám định số: 121/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định tiền, là vật chứng vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 1846/KL-KTHS ngày 31/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận:

“- Mẫu ký hiệu S, H, N gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là S= 0,153 gam, H = 0,189 gam, N = 0,048.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,39 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.”

Tại Kết luận giám định số: 1857/KL-KTHS, ngày 07/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Kết luận: *“Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định”.*

Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 35; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 16 (Mười sáu) đến 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine. 01 (một) mảnh nilon màu xanh dùng để gói chất nghi là Heroine. 01 (Một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long + 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine.

+ 01 (Một) chiếc kéo, 01 (một) quyển sách tiếng Anh 4.

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Văn H được đựng trong một phong bì đã niêm phong.

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S được đựng trong một phong bì đã niêm phong

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 500.000 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1020P, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0963.293.782.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0375.408.646 và 0987.516.438.

Tuyên trả lại cho chị Hoàng Thị V 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19S1-335.78, nhãn hiệu Honda SH125i màu đỏ đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy + 01 (một) chìa khoá của xe.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phùng Kiên N trình bày: ngày 28/7/2023, N có mua ma túy của bị cáo H với số tiền 500.000

đồng, N đã đưa số tiền trên cho H và đã sử dụng một phần ma túy. N không có ý kiến gì đối với số tiền mua ma túy với bị cáo H đã bị CQĐT thu giữ và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị V đề nghị xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125i, màu sơn đỏ đen, có BKS: 19S1-335.78 thu giữ của Nguyễn Văn S.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 7 năm 2023; biên bản làm việc lập hồi 15 giờ 55 phút ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại nhà lán của ông Trần Văn H tại Khu C, xã TC, huyện TS, tỉnh PT; biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 16 giờ 07 phút và hồi 17 giờ 55 phút ngày 28 tháng 7 năm 2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản ảnh mở niêm phong, cân tịnh và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào hồi 13 giờ ngày 28/7/2023 Trần Văn H có hành vi mua bán 0,048 gam Heroine cho Phùng Kiên N với mục đích thu lợi bất chính 500.000 đồng và hồi 13 giờ 30 có hành vi mua bán 0,153 gam Heroine cho Nguyễn Văn S với mục đích nhằm thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng và khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đến nhà triệu tập thì H đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine còn lại có khối lượng 0,198 gam. Vậy tổng khối lượng Heroine Trần Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,39 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Ngày 28/7/2023 bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,153 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, đều có nhân thân xấu; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Các bị cáo đều nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự giác giao nộp ma túy, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

Riêng bị cáo Nguyễn Văn S có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Lợi là thương binh loại A mất sức 23% 4/4 và có Huân huy chương chiến sỹ hạng ba, Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, Huy chương chiến sỹ hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo Trần Văn H hiện nay có một ngôi nhà xây cấp bốn, diện tích khoảng 50m² là tài sản hình thành trong quá trình hôn nhân có. Quá trình bắt giữ có thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 500.000 đồng và chiếc điện thoại di động có giá trị. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp, theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine thu giữ của Phùng Kiên N; 01 (một) mảnh nilon màu xanh dùng để gói chất nghi là Heroine thu giữ của Trần Văn H; 01 (Một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long + 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine thu giữ của Nguyễn Văn S. Xét là những vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) chiếc kéo được làm bằng kim loại, màu trắng sáng, trên một mặt của thân kéo có chữ STAINLESS, kích thước dài 12cm, chuôi kéo được gắn ốp nhựa màu đen, kéo cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn H được sử dụng để cắt giấy gói Heroine; 01 (một) quyển sách tiếng Anh 4, kích thước 26cm x 18 cm, gồm có 25 tờ (*được ghi số thứ tự từ 01 đến 25*), tại góc dưới cùng bên phải của trang thứ 3 bị cắt mất một mảnh có kích thước 04cm x 5,5cm, tại các góc bên trái của mỗi trang giấy đều có chữ ký của Trần Văn H để xác nhận tạm giữ của Trần Văn H, quyển sách trên H sử dụng để cắt ra làm giấy gói Heroine. Xét đều là vật dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Văn H là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn S trong đó có 200.000 đồng là tiền bị cáo dùng để mua ma túy của H nhưng chưa kịp trả cho H, là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng. Số tiền 500.000 còn lại là tiền S lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0375.408.646 và 0987.516.438 thu giữ của Trần Văn H. Xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc trao đổi

mua bán trái phép chất ma túy do đó cần trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo Trần Văn H.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1020P, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0963.293.782 thu giữ của Nguyễn Văn S. Xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy do đó cần trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo Nguyễn Văn S.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19S1-335.78, nhãn hiệu Honda SH125i màu đỏ đen kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy + 01 (một) chìa khoá của xe tạm giữ của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản của chị Hoàng Thị V. Xét thấy chị Hoàng Thị V cho bị cáo S mượn xe để giải quyết công việc, chị V không biết việc bị cáo sử dụng tài sản vào việc phạm tội, do đó, cần trả lại chiếc xe cho chị V được quyền quản lý, sử dụng.

[6] Đối với Phùng Kiên N, chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy. Ngày 28/7/2023 N tàng trữ trái phép 0.048 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Phùng Kiên N không đủ yếu tố để cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 BLHS. Ngày 09/10/2023, Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0030245 đối với Phùng Kiên N bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Phùng Kiên N đã nộp phạt xong. Do đó, không đề cập đến việc xử lý.

[7] Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn H khai được mua với một người đàn ông tên Q nhà ở khu xóm Z, xã TC, huyện TS, tỉnh PT vào các ngày 25/7/2023 và ngày 28/7/2023, số ma túy mua ngày 25/7/2023 bị cáo H khai với mục đích sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết. Qua điều tra xác minh có người tên Trần Văn Q, sinh năm 1980 cư trú tại Trung tâm Y, xã TC, huyện TS, tỉnh PT. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và đối chất đối với Trần Văn Q nhưng Q không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Trần Văn H vào ngày 25/7/2023 và ngày 28/7/2023. Ngoài lời khai của bị cáo H, không có chứng cứ, chứng minh nào khác nên không có căn cứ để điều tra mở rộng, xem xét, giải quyết.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2023. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) vỏ phong bì thư ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine tạm giữ của Phùng Kiên N.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (một) mảnh nilon màu xanh dùng để gói chất nghi là Heroine tạm giữ của Trần Văn H.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 01 (Một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long + 01 (một) mảnh giấy có kích thước 04 cm x 04 cm, hai mặt giấy có chữ tiếng Anh bằng mực màu đen dùng để gói chất nghi là Heroine tạm giữ của Nguyễn Văn S.

+ 01 (Một) chiếc kéo được làm bằng kim loại, màu trắng sáng, trên một mặt của thân kéo có chữ STAINLESS, kích thước dài 12cm, chuôi kéo được gắn ốp nhựa màu đen, kéo cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Trần Văn H.

+ 01 (một) quyển sách tiếng Anh 4, kích thước 26cm x 18 cm, gồm có 25 tờ (được ghi số thứ tự từ 01 đến 25), tại góc dưới cùng bên phải của trang thứ 3 bị cắt mất một mảnh có kích thước 04cm x 5,5cm. Tại các góc bên trái của mỗi trang giấy đều có chữ ký của Trần Văn H để xác nhận tạm giữ của Trần Văn H.

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Văn H được đựng trong một phong bì đã niêm phong.

Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S được đựng trong một phong bì đã niêm phong.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong một phong bì niêm phong dán kín. 01 (Một) chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu OPPO A1020P, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0963.293.782 được cho vào phong bì dán kín niêm phong.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, có sim số 0375.408.646 và 0987.516.438 được cho vào phong bì dán kín niêm phong.

Tuyên trả lại cho chị Hoàng Thị V 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19S1-335.78, nhãn hiệu Honda SH125i màu đỏ đen, số máy JF95E0047769, số khung RLHJF9508LY037111, xe cũ đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 19000129 do Công an huyện LT, tỉnh PT cấp ngày 08/01/2021 + 01 (một) chìa khoá của xe tạm giữ của Nguyễn Văn S.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06/12/2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức